

Số : 35./QĐ - HH

Nghĩa Thành, ngày 12 tháng 4 năm 2021

## **QUYẾT ĐỊNH**

### **Về việc công khai ngân sách quý I năm 2022 của trường mầm non Hoa Hồng**

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ; Căn cứ thông tư số 90/2018/TT - BTC ngày 28/08/2018 của Bộ tài chính về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 61/2017/TT - BTC ngày 15/06/2017.

Căn cứ Quyết định số 246/QĐ – GDĐT ngày 28/12/2021 về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2022.

Căn cứ quyết định số 43/QĐ – GDĐT ngày 17 tháng 02 năm 2022 về việc bổ sung kinh phí năm 2022.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1:** Công bố công khai số liệu thu, chi ngân sách nhà nước quý I năm 2022 (theo các biểu đính kèm).

**Điều 2:** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3:** Ban giám hiệu trường mầm non Hoa Hồng, bộ phận kế toán tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Lưu VT, KT

**HIỆU TRƯỞNG**



*Đoàn Thị Hải*

Biểu số 3 - Ban hành kèm theo Thông tư số 90 ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính  
**Đơn vị: Trường MN Hoa Hồng**  
**Chương: 622**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Nghĩa Thành, ngày 12 tháng 4 Năm 2022

**CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU- CHI NGÂN SÁCH QUÝ I NĂM 2022**

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 90./2018/TT-BTC ngày 28 tháng 09 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ

Trường mầm non Hoa Hồng công khai tình hình thực hiện dự toán thu-chi ngân sách quý I năm 2022 như sau:

*ĐV tính: Ngàn đồng*

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện quý 1	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện quý (6 tháng, năm) nay so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1	2	3	4	5	6
<b>A</b>	<b>Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí</b>				
<b>I</b>	<b>Số thu phí, lệ phí</b>				
1	Lệ phí				
2	Phí				
<b>II</b>	<b>Chi từ nguồn thu phí được để lại</b>	<b>0,000</b>	<b>0</b>		
<b>1</b>	<b>Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề</b>				
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	0,000	0,000		
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
<b>2</b>	<b>Chi quản lý hành chính</b>				
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ				
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ				
<b>III</b>	<b>Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước</b>				

<b>1</b>	<b>Lệ phí</b>				
	Lệ phí...				
<b>2</b>	<b>Phí</b>				
<b>B</b>	<b>Dự toán chi ngân sách nhà nước</b>	<b>2.473.328</b>	682.078	<b>28%</b>	
<b>I</b>	<b>Nguồn ngân sách trong nước</b>	<b>2.473.328</b>	682.078	<b>28%</b>	
<b>3</b>	<b>Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề</b>	<b>2.473.328</b>	682.078		
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	<b>2.323.055</b>	531.805	<b>23%</b>	
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	150.273	150.273	<b>100%</b>	

**HIỆU TRƯỞNG**



*[Handwritten signature in blue ink]*

*Đoàn Thị Hà*